

Bản án số: 11/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 22-07-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Chu Quang Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 106/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Phạm Khắc Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị T, sinh năm 1985.

ĐKHKTT: Thôn K, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

3. *Người làm chứng:* Bà Đoàn Thị S, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Anh Th có mặt; chị Th và bà S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn là anh Phạm Khắc Th trình bày:

Anh và chị Lê Thị Th trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 13/12/2004. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với gia đình anh được hơn một năm sau đó ra ở riêng tại thôn K, xã H, cả hai đều làm nông nghiệp. Anh chị chung sống hạnh phúc được

khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, chị T không quan tâm tới gia đình, thường đi chơi qua đêm anh có nhắc nhưng chị T vẫn không thay đổi. Tháng 12/2014 chị T đã về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay, anh thấy không còn tình cảm nên cũng không tìm gọi chị T về để chung sống. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh chị có ba con chung là Phạm Khắc Đ, sinh ngày 10/02/2006; Phạm Khắc T, sinh ngày 27/6/2010 và Phạm Bảo N, sinh ngày 08/8/2014, từ khi anh chị ly thân cho tới nay con Phạm Bảo N vẫn ở cùng với chị T còn con Phạm Khắc Đ và con Phạm Khắc T đang ở với anh; ly hôn anh đề nghị tiếp tục được nuôi con Đ và con T còn chị T nuôi con N, anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt văn bản, tài liệu cho bị đơn là chị Lê Thị T và nhiều lần triệu tập chị T đến Tòa án giải quyết vụ ly hôn, nhưng chị T không đến Tòa án làm việc, cũng không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh Phạm Khắc Th.

Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của anh Th và chị T. Tại biên bản xác minh ngày 29/6/2020, đại diện lãnh đạo xã H cùng đại diện Hội phụ nữ, Tư pháp xã và lãnh đạo thôn K xác nhận do chị T thiếu quan tâm tới gia đình, nên vợ chồng thường hay xảy ra cãi chửi nhau, chị T cùng với cháu N đã về chung sống cùng với bố mẹ đẻ từ cuối năm 2014 cho tới nay, anh chị đã ly thân nhau.

Bà Đoàn Thị S là mẹ đẻ của chị T trình bày: Trong cuộc sống, chị T và anh Th đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, nghi ngờ nhau về tình cảm vợ chồng dẫn tới vợ chồng luôn cãi chửi nhau, chị T đã cho cháu Ng về chung sống với bà từ tháng 12/2014 và đã sống ly thân với nhau. Anh Th xin ly hôn với chị T, Tòa án thông báo và triệu tập chị T đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn, bà đã thông báo cho chị T và giao các giấy tờ của Tòa án cho chị T biết, quan điểm của chị T nhất trí ly hôn với anh Th, bà đề nghị để chị T nuôi cháu Ng còn anh Th nuôi cháu Đ và cháu Th để đảm bảo cuộc sống cho hai bên.

Con Phạm Khắc Đ và con Phạm Khắc Th nguyện vọng được ở cùng bố là anh Th.

Đại diện Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em ở xã H đề nghị lấy ý kiến nguyện vọng của cháu xem ở với ai, thì giao cho người đó nuôi.

Tòa án đã tiến hành các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật nhưng chị T không đến tham gia nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày

15/7/2020, bị đơn là chị Lê Thị T đã được triệu tập họp lệ nhưng không đến tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa: Anh Phạm Khắc Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin hôn hôn chị Lê Thị T và nhất trí để cho chị T nuôi con Ng; anh nuôi con Đ và Th không ai phải cấp dưỡng cho ai. Chị T đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều: 70, 71 BLTTDS. Bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều: 70, 72 BLTTDS. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ các điều: 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; các điều 147, 227, 228 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Khắc Th về xin ly hôn chị Lê Thị T; về con chung: Giao con Phạm Bảo Ng cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con Phạm Khắc Đ và con Phạm Khắc Th cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là chị Lê Thị T đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Khắc Th và chị Lê Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 13/12/2004. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị T là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của anh Th, biên bản xác minh tại địa phương, lời khai của người làm chứng là bà S có căn cứ xác định trong cuộc sống anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp trong cuộc sống, không tôn trọng nhau, nghi ngờ nhau về tình cảm vợ chồng. Từ tháng 12/2014 đến nay, anh chị đã sống ly thân. Chị T cũng không có thiện chí đoàn tụ cùng anh Th, điều này thể hiện trong quá trình anh chị sống ly thân, cả hai không quan tâm đến nhau và chị Th cũng không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T đã nhiều lần được Tòa án triệu tập để lấy lời khai, đồng thời hòa giải việc ly hôn với anh Th nhưng chị T không đến, cũng không thể hiện quan điểm muốn vợ chồng đoàn tụ. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy thực tế tình trạng hôn nhân giữa

anh Th và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ các điều: 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh Th ly hôn với chị T.

[3] Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là Phạm Khắc Đ, sinh ngày 10/02/2006; Phạm Khắc Th, sinh ngày 27/6/2010 và Phạm Bảo Ng, sinh ngày 08/8/2014. Anh Th đang nuôi con Phạm Khắc Đ và con Phạm Khắc Th, còn con Phạm Bảo Ng đang ở với chị T, anh Thán đồng ý để chị T nuôi con Ng, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của con và tình trạng thực tế hiện nay của hai bên. Đại diện UBND xã H (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình ở địa phương) cũng đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của các con. Do đó, HĐXX thấy cần tiếp tục giao con Phạm Khắc Đ và Phạm Khắc Th cho anh Th nuôi dưỡng; con Phạm Bảo Ng cho chị T nuôi dưỡng và chăm sóc, phù hợp với đề nghị của đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Anh Th và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Khắc Th, xử cho Phạm Khắc Th ly hôn chị Lê Thị T.

2. Về con chung: Xử giao cho anh Phạm Khắc Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con Phạm Khắc Đ, sinh ngày 10/02/2006 và Phạm Khắc Th, sinh ngày 27/6/2010; giao cho chị Lê Thị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Phạm Bảo Ng, sinh ngày 08/8/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Th, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Phạm Khắc Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự thăm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0009821 ngày 26/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã H, huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú